

Số: 47 /BC-UBND

Tân Mỹ Hà, ngày 07 tháng 6 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024

(Thời kỳ báo cáo 15/12/2023 đến ngày 07/6/2024)

Kính gửi: Thanh tra huyện Hương Sơn

## I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

### 1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Khái quát chung về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, những yếu tố ảnh hưởng:

Xã Tân Mỹ Hà có diện tích tự nhiên 13,98 km<sup>2</sup>, dân số 5384 người chia làm 15 thôn. Trong những năm qua tình hình Kinh tế chính trị xã nhà từng bước được nâng cao, do đó tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân ngày càng giảm.

Đảng ủy, chính quyền xã bố trí lịch tiếp công dân đúng quy định, thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, rà soát các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền và đúng quy định pháp luật.

a) Về khiếu nại: Trong quý không phát sinh đơn thư khiếu nại

b) Về tố cáo: Trong quý không phát sinh đơn tố cáo

### 2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

#### \*. Nguyên nhân khách quan:

Người dân có truyền thống cách mạng đoàn kết, cần cù trong lao động sản xuất, tương thân tương ái giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Đảng ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm công tác lãnh đạo chỉ đạo giải quyết tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Nhân dân có ý thức chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, Pháp Luật nhà nước, có nhận thức tốt về Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, tố cáo.

#### \*. Nguyên nhân chủ quan:

Xác định công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của xã nhà, vì vậy cấp ủy, chính quyền xã đã tập trung chỉ đạo các ban ngành đoàn thể thực hiện đồng bộ các giải pháp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm của chính quyền, sự giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ, không để khiếu nại, tố cáo đông người xảy ra, hạn chế tối đa việc phát sinh khiếu nại, tố cáo vượt cấp;

trong đó tập trung vào các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân; tăng cường chỉ đạo kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc chấp hành pháp luật khiếu nại, tố cáo.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)**

- Tổng số lượt tiếp 16, số người được tiếp 16; số vụ việc 16 (tiếp lần đầu 16); số đoàn đông người được tiếp 00

- Kết quả tiếp công dân của thủ trưởng: Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã tiếp công dân định kỳ và đột xuất đảm bảo đúng quy của Luật Tiếp công dân.

### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)**

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác

a) Tổng số đơn: 05; Kỳ trước chuyển sang 00, tiếp nhận trong kỳ 05

- Số đơn đã xử lý / Tổng số đơn tiếp nhận 05/05

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 05

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại;

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo;

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 05

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 05

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 05

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 00

### **3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)**

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết 02/ 02 tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 100%

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ): Không

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ): Không

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết 02/02 tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 100%

#### **4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không**

#### **5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)**

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Đúng quy định

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: Đúng quy định

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: Không

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): Không

c) Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm, kết quả**

- Cấp ủy đảng và chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tại xã; thực hiện tốt nguyên tắc, trách nhiệm trong việc tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân đột xuất khi cần thiết.

- Cán bộ, công chức được phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân thực hiện đúng các quy định về tiếp công dân.

- Công tác phối hợp giữa UBND xã với các ban ngành, đoàn thể, các bộ phận liên quan về việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với vụ việc có liên quan được thực hiện tích cực.

- Nhân dân có ý thức chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, Pháp Luật nhà nước, có nhận thức tốt về Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, tố cáo

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân vẫn còn một số tồn tại và hạn chế yếu kém, đó là:

Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế, nội dung chưa phong phú nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người tham gia.

#### **3. Nguyên nhân**

\*. **Nguyên nhân đạt được:** Sự đoàn kết thống nhất cao tinh thần làm việc trách nhiệm, tận tụy của đội ngũ cán bộ, công chức. Chấp hành tốt quy chế tiếp công dân và các quy định khác của pháp luật về công tác tiếp dân giải quyết

đơn thư của cán bộ tiếp dân.

#### **IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Là đơn vị đang có nhiều công trình dự án trọng điểm của nhà nước đi qua cần phải giải phóng mặt bằng đặc biệt là công tác tái định cư nên dự báo trong thời gian tới có thể sẽ tăng những ý kiến kiến nghị phản ánh của nhân dân.

#### **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO**

Tập trung thực hiện công tác tuyên truyền vận động người dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các quy định của địa phương đề ra.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định của luật tiếp công dân.

#### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo và hoàn thiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo: Không

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không

- Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Đề nghị có hướng dẫn chi trả phụ cấp tiếp công dân cho Bí thư đảng uỷ.

- Các nội dung kiến nghị, đề xuất khác: Đề nghị ban quản lý các công trình dự án của nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thu hồi đất giải phóng mặt bằng đặc biệt đối với các trường hợp tái định cư.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Kim Chi**